

Số: 59 /QĐ-HĐTV

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành viên
giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Quyết định số 37/2020/QĐ-TTg ngày 23/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 757/QĐ-BTC ngày 01/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/3/2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;

Căn cứ Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh

toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước;

Căn cứ Công văn số 4684/UBCK-PTTT ngày 25/8/2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận cho Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam ban hành Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ;

Căn cứ Nghị quyết số 23 /NQ-HĐTV ngày 10/10/2025 của Hội đồng Thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc thông qua nội dung quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ ban hành kèm theo Quyết định số 55/QĐ-SGDVN ngày 10/7/2023 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam như sau:

1. Sửa đổi khoản 5, 11, 12 Điều 2 như sau:

“5. Kết nối giao dịch từ xa là hoạt động kết nối giao dịch đến Sở GDCK Hà Nội bằng các phần mềm giao dịch từ xa do Sở GDCK Hà Nội cung cấp thông qua môi trường mạng Wan.

11. Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam: Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 24/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025 của Hội đồng thành viên Sở GDCK Việt Nam.

12. Quy chế về hệ thống công nghệ thông tin kết nối giao dịch đến Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội: Quy chế về hệ thống công nghệ thông tin kết nối giao dịch đến Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 25/QĐ-HĐTV ngày 18/4/2025 của Hội đồng thành viên Sở GDCK Việt Nam.”

2. Bổ sung khoản 5a sau khoản 5 Điều 2 như sau:

“5a. Kết nối giao dịch trực tuyến là hoạt động gửi lệnh trực tiếp, tự động từ hệ thống của tổ chức kết nối giao dịch trực tuyến vào các hệ thống giao dịch của Sở GDCK Hà Nội và tuân theo các quy định hiện hành về giao dịch trên thị trường chứng khoán.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Hồ sơ đăng ký thành viên giao dịch

1. Đối với công ty chứng khoán không là thành viên giao dịch công cụ nợ của Sở GDCK Việt Nam, hồ sơ đăng ký thành viên bao gồm:

a) Tài liệu quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 98 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, trong đó, Giấy đăng ký thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ

thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 02/QCTVTPRL ban hành kèm theo Quy chế này;

b) Thuyết minh cơ sở vật chất, nhân sự thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 03/QCTVTPRL ban hành kèm theo Quy chế này;

c) Tài liệu đăng ký kết nối giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ gồm:

- Các tài liệu quy định tại khoản 1 Điều 16 Quy chế về hệ thống công nghệ thông tin kết nối giao dịch đến Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội;

- Các quy trình, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại Sở GDCK Hà Nội theo danh mục quy định tại Phụ lục 05/QCTVTPRL ban hành kèm theo Quy chế này.

2. Đối với công ty chứng khoán đang là thành viên giao dịch công cụ nợ của Sở GDCK Việt Nam, hồ sơ đăng ký thành viên bao gồm:

a) Giấy đăng ký thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo mẫu quy định tại Phụ lục 02/QCTVTPRL ban hành kèm theo Quy chế này;

b) Tài liệu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này;

c) Tài liệu đăng ký kết nối giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

3. Hủy bỏ Phụ lục 04/QCTVTPRL Giấy đăng ký kết nối/thay đổi kết nối trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, thay thế bằng Phụ lục 01A/CNTT Giấy đăng ký kết nối giao dịch lần đầu và Phụ lục 01B/CNTT Giấy đăng ký thay đổi kết nối giao dịch ban hành kèm theo Quy chế về hệ thống công nghệ thông tin kết nối giao dịch đến Sở GDCK TPHCM, Sở GDCK Hà Nội.”

4. Sửa đổi khoản 9 Điều 7 như sau:

“9. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo bằng văn bản của tổ chức đăng ký thành viên về việc hoàn tất các yêu cầu quy định tại khoản 7 Điều này, Sở GDCK Hà Nội thông báo kế hoạch kiểm thử hệ thống giao dịch với tổ chức đăng ký thành viên, đồng thời báo cáo Sở GDCK Việt Nam. Việc kiểm thử hệ thống giao dịch được áp dụng đối với tổ chức đăng ký thành viên đăng ký kết nối giao dịch trực tuyến.”

5. Bổ sung khoản 9a sau khoản 9 Điều 7 như sau:

“9a. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm thử hệ thống giao dịch, Sở GDCK Hà Nội báo cáo kết quả kiểm thử cho Sở GDCK Việt Nam. Trong trường hợp kết quả kiểm thử hệ thống giao dịch không đạt yêu cầu thì ghi rõ lý do.”

6. Sửa đổi khoản 10 Điều 7 như sau:

“10. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở GDCK Hà Nội về việc tổ chức đăng ký thành viên kiểm thử hệ thống đạt yêu cầu (đối với trường hợp có đăng ký kết nối giao dịch trực tuyến) hoặc tổ chức đăng ký thành viên hoàn tất các công việc quy định tại khoản 7 Điều này (trường hợp không đăng ký kết nối giao dịch trực tuyến) và báo cáo của tổ chức đăng ký thành

viên về việc hoàn tất chuẩn bị hệ thống, đề nghị kiểm tra cơ sở vật chất, Sở GDCK Việt Nam thông báo:

a) Kế hoạch kiểm tra cơ sở vật chất kỹ thuật đối với tổ chức đăng ký thành viên trong trường hợp:

- Tổ chức đăng ký thành viên đăng ký kết nối giao dịch trực tuyến;
- Tổ chức đăng ký thành viên đăng ký kết nối giao dịch từ xa và sử dụng máy trạm mới để kết nối giao dịch đến Sở GDCK Hà Nội;

b) Kế hoạch kiểm tra từ xa và giao Sở GDCK Hà Nội kiểm tra từ xa đối với tổ chức đăng ký thành viên trong trường hợp tổ chức đăng ký thành viên là thành viên trên thị trường thị trường công cụ nợ của Sở GDCK Việt Nam chỉ đăng ký kết nối giao dịch từ xa và sử dụng máy trạm đã được Sở GDCK Hà Nội chấp thuận kết nối giao dịch từ xa trên thị trường công cụ nợ.”

7. Sửa đổi khoản 1 Điều 13 như sau:

“1. Các hình thức xử lý vi phạm thực hiện theo quy định tại Điều 25 Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam.”

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

“Điều 15. Vi phạm về hệ thống công nghệ thông tin

1. Hình thức nhắc nhở đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau:

1.1. Về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin

Thực hiện theo quy định tại mục 1.1 khoản 1 Điều 30 Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam.

1.2 Về phần mềm giao dịch

Thực hiện theo quy định tại mục 1.2 khoản 1 Điều 30 Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam.

2. Hình thức khiển trách đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau:

2.1. Về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin

a) Thực hiện theo quy định tại điểm a, b, c, d mục 2.1 khoản 2 Điều 30 Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam;

b) Hạ tầng hệ thống của thành viên giao dịch gặp một hoặc một số lỗi gây ảnh hưởng đến hệ thống chung của Sở GDCK Hà Nội với tần suất được mô tả tại Phụ lục 12/QLTVTPRL ban hành kèm theo Quy chế này.

2.2. Về hệ thống giao dịch

Hệ thống giao dịch của thành viên gặp một hoặc một số lỗi kỹ thuật gây ảnh hưởng đến hệ thống giao dịch chung của Sở GDCK Hà Nội với tần suất và mã lỗi được mô tả tại Phụ lục 12/QCTVTPRL và Phụ lục 14/QCTVTPRL ban hành kèm theo Quy chế này.

2.3. Khi thành viên bị xử lý vi phạm với hình thức nhắc nhở nhưng không khắc phục được tình trạng vi phạm theo thời hạn Sở GDCK Việt Nam yêu cầu

hoặc tiếp tục vi phạm.

3. Hình thức tạm ngừng giao dịch từ xa, tạm ngừng kết nối giao dịch trực tuyến đối với thành viên vi phạm một trong các hành vi sau:

3.1. Về cơ sở vật chất, hạ tầng hệ thống

Thực hiện theo quy định tại mục 3.1 khoản 3 Điều 30 Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam.

3.2. Về hệ thống giao dịch

a) Thực hiện theo quy định tại điểm a, b, d, đ, e mục 3.2 khoản 3 Điều 30 Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam;

b) Hệ thống giao dịch trực tuyến của thành viên gặp một hoặc một số lỗi kỹ thuật với tần suất và mã lỗi được mô tả trong Phụ lục 13/QLTVTPRL và Phụ lục 14/QLTVTPRL ban hành kèm theo Quy chế này.

3.3. Thời hạn tạm ngừng kết nối giao dịch từ xa, tạm ngừng kết nối giao dịch trực tuyến thực hiện theo quy định tại mục 3.3 khoản 3 Điều 30 Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam.

4. Hình thức tạm dừng gửi hoặc nhận lệnh giao dịch trực tuyến trong phiên thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 30 Quy chế thành viên của Sở GDCK Việt Nam.”

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 như sau:

“Điều 25. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trong thời gian chưa triển khai hoạt động bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm, công ty chứng khoán là thành viên lưu ký được đăng ký làm thành viên giao dịch của Sở GDCK Việt Nam.

2. Tổ chức đăng ký thành viên theo quy định của Quy chế thành viên trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ ban hành kèm theo Quyết định số 55/QĐ-SGDVN ngày 10/7/2023 đã nộp hồ sơ nhưng chưa được chấp thuận phải hoàn thiện hồ sơ và thủ tục đăng ký thành viên theo quy định tại khoản 3, 4, 5, 6 Điều 1 Quyết định này”.

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 26 như sau:

“3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng thành viên Sở GDCK Việt Nam quyết định sau khi được UBCKNN chấp thuận.”

11. Sửa đổi Phụ lục 02/QCTVTPRL Giấy đăng ký thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.

12. Bổ sung Phụ lục 12/QCTVTPRL Các trường hợp thành viên bị khiển trách do vi phạm quy định về hệ thống công nghệ thông tin kết nối giao dịch đến hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại Sở GDCK Hà Nội; Phụ lục 13/QCTVTPRL Các trường hợp thành viên bị tạm ngừng kết nối giao dịch do vi phạm quy định về hệ thống công nghệ thông tin kết nối giao dịch đến hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại Sở GDCK Hà Nội và Phụ lục



**Phụ lục 02/QCTVTPRL: Giấy đăng ký thành viên giao dịch trái phiếu
doanh nghiệp riêng lẻ**

*(Kèm theo Quyết định số 52./QĐ-HĐTV ngày 13 tháng 10 năm 2025
của Hội đồng thành viên Sở GDCK Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐĂNG KÝ THÀNH VIÊN GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU DOANH
NGHIỆP RIÊNG LẺ CỦA SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam

Chúng tôi, công ty chứng khoán/ngân hàng thương mại/chi nhánh ngân hàng
nước ngoài:

Tên giao dịch của công ty tiếng Việt:

Tên giao dịch của công ty tiếng Anh:

Tên viết tắt:

được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số ngày.../.../...
do cấp.

- Trụ sở chính:

Điện thoại:

- Email:

Fax:

- Website:

- Vốn điều lệ:

- Nghiệp vụ kinh doanh:

- Cổ đông/Thành viên góp vốn (nêu rõ tên cổ đông, số lượng cổ phần và tỷ
lệ nắm giữ).

- Đối với trường hợp công ty chứng khoán nhận sáp nhập đăng ký thành viên
giao dịch: Quyết định số ngày của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
chấp thuận việc sáp nhập, theo đó chúng tôi (công ty nhận sáp nhập) sẽ sáp nhập
với công ty (công ty bị sáp nhập) với thông tin như sau:

Tên công ty bị sáp nhập:,

Tên giao dịch bằng tiếng Việt:,

Tên giao dịch của công ty bằng tiếng Anh:,

Tên viết tắt:

Sau khi tìm hiểu và nắm rõ nội dung của Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày
16/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao
dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào

bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước và Quy chế thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam (Sở GDCK Việt Nam), Chúng tôi xin đăng ký làm thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của Sở GDCK Việt Nam như sau:

1. Loại thành viên:

- ☐ Thành viên giao dịch (áp dụng với CTCK)
- ☐ Thành viên giao dịch đặc biệt (áp dụng với Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài)

2. Hình thức kết nối giao dịch:

- ☐ Kết nối qua hệ thống giao dịch từ xa trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của Sở GDCK Hà Nội:

- Địa điểm kết nối giao dịch từ xa (GDTX):

- Số lượng máy tính nhập lệnh GDTX:

- ☐ Kết nối giao dịch trực tuyến trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của Sở GDCK Hà Nội:

- Địa điểm kết nối giao dịch trực tuyến:

3. Tổ chức đăng ký thành viên bù trừ tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam:

☐ Có

☐ Không

Chúng tôi đảm bảo các thông tin trên đây và thông tin trong hồ sơ kèm theo là hoàn toàn chính xác, nếu được chấp thuận làm thành viên của Sở GDCK Việt Nam, chúng tôi cam kết:

a) Không trong tình trạng kiểm soát, kiểm soát đặc biệt¹;

b) Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nghĩa vụ của thành viên theo quy định pháp luật và quy chế của Sở GDCK Việt Nam;

c) Chịu mọi hình thức kỷ luật của Sở GDCK Việt Nam khi không thực hiện đúng cam kết nêu trên.

....., ngày...tháng....năm...

TỔ CHỨC

(Người đại diện theo pháp luật)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

¹ Trường hợp công ty chứng khoán nhận sáp nhập đăng ký thành viên giao dịch không phải cam kết mục này.

Phụ lục 12/QCTVTPRL: Các trường hợp thành viên bị khiển trách do vi phạm quy định về hệ thống công nghệ thông tin kết nối giao dịch đến hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại Sở GDCK Hà Nội
(Kèm theo Quyết định số 59./QĐ-HĐTV ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng thành viên Sở GDCK Việt Nam)

1. Về hạ tầng hệ thống

STT	Mô tả/mức lỗi kỹ thuật	Dấu hiệu nhận biết	Tần suất mắc lỗi
1	Các kết nối không được phép	Gửi các kết nối không phục vụ hoạt động giao dịch tới Sở GDCK Hà Nội	Quá 05 ngày phát sinh lỗi trong 30 ngày gần nhất
2	Cho phép các phân vùng mạng khác kết nối vào phân vùng giao dịch trực tuyến (GDTT) ngoài các phân vùng thuộc hệ thống core và quản trị. Cho phép các phân vùng mạng khác ngoài phân vùng mạng GDTT và vùng mạng quản trị kết nối vào phân vùng mạng giao dịch từ xa (GDTX).	Trên bảng luật Firewall có mở cho các phân vùng mạng khác kết nối vào phân vùng mạng GDTT, GDTX ngoài mục đích phục vụ hoạt động giao dịch.	
3	Bảng luật Firewall mở không đúng theo hướng dẫn của các Sở GDCK đối với phân vùng mạng GDTT, GDTX.	Trên bảng luật Firewall mở không đúng địa chỉ IP và cổng trao đổi thông tin giữa phân vùng GDTT, phân vùng GDTX tại thành viên với các phân vùng mạng khác của thành viên.	

2. Về phần mềm:

STT	Mô tả/mức lỗi kỹ thuật	Mã lỗi/dấu hiệu nhận biết	Cách tính lỗi	Tần suất mắc lỗi
1	Thành viên gửi thông điệp sai chuẩn quy định trong đặc tả, sai cấu trúc hoặc Thành viên sử dụng các thông điệp chưa được hỗ trợ	Tag 35=3 và Tag 373 thuộc một trong các mã lỗi quy định Phụ lục 14/QCTVTPRL	1 message = 1 lỗi	Có từ 10 lỗi trở lên trong 01 phiên giao dịch và bị lặp lại từ 3 ngày trở lên trong 30 ngày gần nhất
2	Thành viên bị Reset sequence	Tag 35=4	1 message = 1 lỗi	Có từ 05 lỗi trở lên trong 01 phiên giao dịch và lặp lại từ 3 ngày trở lên trong 30 ngày gần nhất
3	Thành viên gửi nhiều thông điệp resend liên tiếp (vòng lặp trong khi đường truyền ổn định).	Tag 35=2	1 message = 1 lỗi	Có từ 100 message resend trở lên/1 phiên giao dịch và lặp lại từ 03 phiên giao dịch trở lên trong 30 ngày gần nhất

Ghi chú: Đánh giá trên log file lấy từ máy chủ MemberGateway vào cuối mỗi ngày giao dịch, không đánh giá theo thời gian thực trong phiên giao dịch.

Phụ lục 13/QCTVTPRL: Các trường hợp thành viên bị tạm ngừng kết nối giao dịch do vi phạm quy định về hệ thống công nghệ thông tin kết nối giao dịch đến hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại Sở GDCK Hà Nội

(Kèm theo Quyết định số **59**/QĐ-HĐTV ngày **13** tháng **10** năm 2025 của Hội đồng thành viên Sở GDCK Việt Nam)

STT	Mô tả/mức lỗi kỹ thuật	Mã lỗi/dấu hiệu nhận biết	Cách tính lỗi	Tần suất mắc lỗi
1	Thành viên gửi thông điệp sai chuẩn quy định trong đặc tả, sai cấu trúc hoặc Thành viên sử dụng các thông điệp chưa được hỗ trợ	Message Reject (MsgType = 3), tag 373 với các mã lỗi trong Phụ lục 14/QCTVTPRL	1 message = 1 lỗi	Có từ 10 lỗi trở lên trong 01 phiên giao dịch và bị lặp lại từ 5 ngày trở lên trong 30 ngày gần nhất
2	Thành viên bị Reset sequence	Tag 35=4	1 message = 1 lỗi	Có từ 05 lỗi trở lên trong 01 phiên giao dịch và lặp lại từ 5 ngày trở lên trong 30 ngày gần nhất
3	Thành viên gửi nhiều thông điệp resend liên tiếp (vòng lặp trong khi đường truyền ổn định).	Resend request (Msg Type = 2)	1 message = 1 lỗi	Có từ 100 message resend trở lên/1 phiên giao dịch và lặp lại từ 05 ngày trở lên trong 30 ngày gần nhất

Phụ lục 14/QCTVTPRL: Danh mục bảng mã lỗi hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ giao dịch tại Sở GDCK Hà Nội

*(Kèm theo Quyết định số 59./QĐ-HĐTV ngày 13.tháng.10 năm 2025
của Hội đồng thành viên Sở GDCK Việt Nam)*

STT	Mã lỗi	Mô tả
Lỗi liên quan đến giao dịch		
1	-32001	Thị trường chưa nhận lệnh!
2	-32002	Phiên giao dịch hiện tại đang tạm ngừng nhận lệnh!
3	-32003	Lịch giao dịch của trái phiếu không tồn tại!
4	-32004	Tham số phiên giao dịch không tồn tại!
5	-32005	Loại lệnh giao dịch không tồn tại!
6	-32006	Phiên hiện tại không cho phép giao dịch loại lệnh này!
7	-32008	Ngày hiện tại là ngày nghỉ, không được phép giao dịch!
8	-32009	Ngày hiện tại không phải ngày giao dịch, không được phép nhập lệnh!
9	-32024	Phiên giao dịch đã kết thúc nhận lệnh!
10	-33002	Thành viên không tồn tại!
11	-33003	Thành viên đang bị Tạm ngừng giao dịch hoặc Ngừng giao dịch, không được phép nhập lệnh!
12	-33004	Thành viên nhập lệnh phải là giao dịch giao dịch. Trường hợp nhập lệnh hộ, thành viên được nhập lệnh hộ không được là giao dịch giao dịch thông thường!
13	-33006	Thành viên chưa đến ngày được phép giao dịch hoặc đã hết hạn giao dịch hoặc bị tạm dừng giao dịch!
14	-33007	Thành viên không được phép giao dịch tại Bảng này!
15	-33008	Thành viên không được phép giao dịch bán môi giới!
16	-33009	Thành viên không được phép giao dịch bán tự doanh!
17	-33010	Thành viên không được phép giao dịch mua môi giới!
18	-33011	Thành viên không được phép giao dịch mua tự doanh!
19	-33016	Thành viên nhập lệnh là Thành viên giao dịch đặc biệt nên chỉ được giao dịch tự doanh!
20	-33017	Thành viên nhập lệnh là Thành viên giao dịch đặc biệt nên không được phép nhập lệnh của Thành viên khác
21	-33018	Không được đặt lệnh hộ cho tài khoản tự doanh của Thành viên giao dịch đặc biệt
22	-33020	Thành viên trong nước phải đặt tk tự doanh là A hoặc P
23	-33021	Thành viên nước ngoài phải đặt tài khoản tự doanh E
24	-33022	Không được phép nhập lệnh hộ thành viên lưu ký là CTCK

STT	Mã lỗi	Mô tả
25	-33027	Không tồn tại hợp đồng tạo lập thị trường của Thành viên với trái phiếu
26	-33039	Thành viên không được phép nhập lệnh MM
27	-34003	Thành viên không tồn tại trong danh sách thành viên được nhận lệnh!
28	-34022	Thành viên đặt Firm không nằm trong nhóm thành viên được nhập lệnh!
Lỗi Session		
1	-70001	Chưa đăng nhập, không thể gửi các message khác
2	-70002	Trader đã logon. Không thể logon!
3	-70003	Trader đã logout. Không thể logout!
4	-70004	Logon sai username và password
5	-70008	Loại message không được hỗ trợ
6	-70009	Không phải là message FIX
7	-70011	Sai tên người gửi
8	-70012	Người gửi không có trong hệ thống
9	-70013	Vượt qua buffersize
10	-70103	Đã kết nối. Không thể kết nối lại.
11	-70020	User đã bị tạm dừng.
12	-70017	Logon sai địa chỉ IP
13	-70024	Trader đến hạn đổi mật khẩu!
14	-70025	Trader bị khóa
15	-70026	Không lấy được thông tin tài khoản đăng nhập